Bài trắc nghiệm - Loại đường nào sau đây có nhiều trong mía? A. Sacc

Câu 1 **Loại đường nào sau đây có nhiều trong mía?**

A. Saccharose

B. Fructose

C. Lactose

D. Glucose

Câu 2 **Để quan sát tinh thể hạt giống đậu xanh, phương tiện quan sát nào là phù hợp nhất?**

A. Kính hiển vi điện tử

B. Kính lúp

C. Kính viễn vọng

D. Kính hiển vi quang học

Câu 3 **Trong cấu trúc không gian của phân tử ADN, các nucleotide giữa 2 mạch liên kết với nhau bằng liên kết nào?**

A. Liên kết glycosid

B. Liên kết phosphodiester

C. Liên kết hydro

D. Liên kết peptid

Câu 4 **Tế bào là đơn vị cấu trúc của mọi cơ thể sinh vật vì:**

A. Mọi cơ thể sinh vật đều được cấu tạo từ một hoặc nhiều tế bào

B. Mọi cơ thể sinh vật đều được cấu tạo từ nhiều tế bào

C. Các hoạt động sống cơ bản đều được thực hiện ở tế bào

D. Tế bào là cấp độ tổ chức nhỏ nhất có đầy đủ các đặc trưng sống

Câu 5 **Quan sát 3 bước trong phương pháp nghiên cứu thực nghiệm khoa học ở sơ đồ dưới đây: Chuẩn bị thí nghiệm -> Tiến hành TN và thu thập dữ liệu -> Báo cáo kết quả. Mỗi hoạt động nào sau đây được thực hiện ở bước 1?**

A. Lựa chọn vượn thanh long để thực nghiệm

B. Chọn phương pháp xử lí

C. Chuẩn bị lồng đèn và dây dẫn đăng ký thiết bị

D. Ghi ngày bắt đầu và kết thúc thắp đèn, thời gian thắp đèn ruồi đêm

Câu 6 **Để nhận biết đường glucose có thể dùng loại thuốc thử nào sau đây?**

A. Iodine

B. Nước

C. Benedict

D. Chloroform

Câu 7 **Trong cấu trúc của tế bào, nước phân bố chủ yếu ở:**

A. Chất nguyên sinh

B. Nhân tế bào

C. Các bào quan

D. Màng sinh chất

Câu 8 **Các nguyên tố dinh dưỡng nào sau đây là các nguyên tố đại lượng?**

A. C, O, Mn, Cl, K, S, Fe

B. Zn, Cl, B, K, Cu, S

C. C, H, O, N, P

D. K, Zn, Cu, Fe

Câu 9 **DNA có chức năng:**

A. Dự trữ và cung cấp năng lượng cho tế bào

B. Cấu trúc nên màng tế bào, các bào quan

C. Lưu trữ và truyền đạt thông tin di truyền

D. Tham gia và xúc tác chuyển hóa vật chất trong tế bào

Câu 10 **"Tự nhiên" dù rất mỏng manh nhưng thuộc loại bền nhất. Do đó, người ta thường dùng tự nhiên để tạo chỉ khâu y tế, dây chằng nhân tạo, áo giáp chống đạn. Tự nhiên đó bản chất là:**

A. Protein

B. Lipid

C. Carbohydrate

D. Nucleic acid

Câu 11 **Phương pháp nào sau đây sử dụng các dụng cụ, hóa chất, quy tắc an toàn trong phòng thí nghiệm để thực hiện các thí nghiệm khoa học?**

A. Phương pháp quan sát

B. Phương pháp tạo dòng thuần chủng

C. Phương pháp thực nghiệm khoa học

D. Phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm

Câu 12 **Có bao nhiêu phát biểu đúng về vai trò của sinh học trong phát triển bền vững môi trường sống? (Gồm 5 phát biểu tiêu chuẩn)**

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 13 **Các loại nucleotide cấu tạo nên phân tử DNA khác nhau ở:**

A. Thành phần bazơ nitrogen

B. Cách liên kết của đường C5H10O4 với axit H3PO4

C. Kích thước và khối lượng các nucleotide

D. Khối lượng các nucleotide

Câu 14 **Dựa vào tỉ lệ có trong cơ thể, các nguyên tố hóa học được chia thành hai nhóm là:**

A. Nguyên tố vô cơ và nguyên tố hữu cơ

B. Nguyên tố cần thiết và nguyên tố không cần thiết (hoặc Đa lượng và Vi lượng)

C. Nguyên tố đa lượng và nguyên tố vi lượng

D. Nguyên tố đơn giản và nguyên tố phức tạp

Câu 15 **Sắp xếp các bước sau đây với trình tự thực hiện trong phương pháp quan sát (Thu thập dữ liệu; Xác định đối tượng; Xác định công cụ):**

A. (1) -> (3) -> (2)

B. (3) -> (2) -> (1)

C. (2) -> (3) -> (1)

D. (3) -> (2) -> (1)

Câu 16 **Để ghi nhận lại đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản của thực vật, từ đó tiến hành phân loại thực vật, cô giáo đã sử dụng phương pháp nào của Sinh học?**

A. Phương pháp quan sát

B. Phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm

C. Phương pháp thực nghiệm khoa học

D. Phương pháp thống kê

Câu 17 **Bệnh nào sau đây liên quan đến sự thiếu hụt nguyên tố vi lượng?**

A. Bệnh bướu cổ (thiếu Iot)

B. Bệnh còi xương

C. Bệnh thị đi

D. Bệnh tự kỉ

Câu 18 **Chiều dài của một phân tử ADN là 5100 Å. Tổng số nucleotide của ADN đó là:**

A. 3000

B. 1500

C. 2000

D. 3500

Câu 19 **"Tập hợp những con cá sống dưới ao" thuộc cấp độ tổ chức sống nào dưới đây?**

A. Cá thể

B. Quần thể

C. Quần xã

D. Hệ sinh thái

Câu 20 **Các loại amino acid cấu tạo nên protein khác nhau ở:**

A. Nhóm -NH2

B. Cấu tạo của gốc R

C. Số nhóm -COOH

D. Vị trí cấu trúc của gốc R

Câu 21 **Nội dung cơ bản của học thuyết tế bào là gì?**

A. Tế bào là đơn vị cơ sở cấu tạo nên mọi sinh vật, sinh vật được hình thành từ tế bào

B. Tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng của cơ thể sống và tế bào được sinh ra từ tế bào có trước

C. Các đặc trưng cơ bản của sự sống được biểu hiện đầy đủ ở cấp độ tế bào và tế bào được sinh ra từ tế bào có trước

D. Tất cả cơ thể sống đều được cấu tạo từ tế bào, tế bào là đơn vị cơ sở của sự sống và tế bào được sinh ra từ tế bào có trước

Câu 22 **Vì sao carbon được xem là nguyên tố đặc biệt tạo nên sự đa dạng của các đại phân tử hữu cơ?**

A. Carbon là một trong những nguyên tố chính cấu tạo nên chất sống

B. Carbon chiếm tỉ lệ đáng kể trong cơ thể sống

C. Carbon có thể cùng lúc tạo nên 4 liên kết cộng hoá trị với nguyên tử khác

D. Carbon là nguyên tố thuộc nhóm đại lượng

Câu 23 **Trình tự các bước sử dụng kính hiển vi theo thứ tự đúng là:**

A. (2), (5), (4), (1), (3)

B. (1), (3), (4), (2), (3)

C. (2), (5), (1), (3), (4)

D. (3), (5), (2), (4), (1)

Câu 24 **Các bước thực hiện khi làm việc trong phòng thí nghiệm: (1) Tiến hành TN, (2) Báo cáo KQ, (3) Chuẩn bị thiết bị/hóa chất, (4) Vệ sinh dụng cụ. Trình tự đúng là:**

A. (1) -> (2) -> (3) -> (4)

B. (1) -> (3) -> (4) -> (2)

C. (3) -> (2) -> (1) -> (4)

D. (3) -> (1) -> (2) -> (4)

Câu 25 **Nước có tính phân cực là do:**

A. Oxygen có khả năng hút electron mạnh hơn nên cặp electron dùng chung có xu hướng lệch về phía hydrogen

B. Hydrogen có khả năng hút electron mạnh hơn nên cặp electron dùng chung có xu hướng lệch về phía oxygen

C. Oxygen có khả năng hút electron mạnh hơn nên cặp electron dùng chung có xu hướng lệch về phía oxygen

D. Hydrogen có khả năng hút electron mạnh hơn nên cặp electron dùng chung có xu hướng lệch về phía hydrogen

Câu 26 **Phương pháp quan sát trong nghiên cứu và học tập môn Sinh học là:**

A. Phương pháp sử dụng tri giác để thu thập thông tin về đối tượng quan sát

B. Phương pháp sử dụng thí nghiệm để thu thập thông tin về đối tượng quan sát

C. Phương pháp sử dụng dụng cụ, hóa chất để tiến hành các thí nghiệm khoa học

D. Phương pháp sử dụng toán học thống kê để thu thập thông tin về đối tượng quan sát

Câu 27 **Ngành nghề nào sau đây không liên quan đến sinh học?**

A. Ngành Chăn nuôi

B. Ngành Toán học

C. Ngành Lâm nghiệp

D. Ngành Y học

Câu 28 **Nguyên tố vi lượng là nguyên tố chiếm tỉ lệ:**

A. Nhỏ hơn 0.01% khối lượng chất khô của tế bào

B. Lớn hơn 1% khối lượng chất khô của tế bào

C. Từ 0.01% đến 1% khối lượng chất khô của tế bào

D. Mọi hàm lượng trong tế bào

Câu 29 **Nhóm nguyên tố nào sau đây chứa các nguyên tố đa lượng?**

A. Fe, Cu, Zn, Ca, P, K

B. C, H, O, N, Na, Cl, Mg

C. C, H, O, P, K, Na, Mg, Ca, S

D. B, D, Cu, Mo, Zn, Fe

Câu 30 **Một đoạn phân tử DNA có L = 300 Å và G = 600. Tổng số liên kết hydrogen được hình thành giữa các cặp base kiềm là?**

A. 2200 (hoặc tính theo dữ liệu đề cương chuỗi chuẩn)

B. 2700

C. 3500

D. 1900

Câu 31 **Protein bị biến tính chỉ các bậc cấu trúc nào sau đây bị phá vỡ?**

A. Cấu trúc bậc 1 của protein

B. Cấu trúc bậc 2 của protein

C. Cấu trúc bậc 4 protein

D. Cấu trúc không gian ba chiều của protein

Câu 32 **Cho các nhận định về cấu trúc của protein, có mấy nhận định đúng?**

A. 2

B. 3

C. 4

D. 1

Câu 33 **Nguyên tố hóa học chiếm tỉ lệ ít hơn 0.01% khối lượng chất khô ở tế bào được gọi là:**

A. Nguyên tố vi lượng

B. Nguyên tố đa lượng

C. Nguyên tố đa số

D. Nguyên tố lí tưởng

Câu 34 **Trình tự sắp xếp các nucleotide trên mạch 1 của một đoạn phân tử DNA xoắn kép là: - ATTGGGGXXXGAGGX-. Tổng số liên kết hóa trị của DNA này là?**

A. 50

B. 40

C. 30

D. 20

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app